

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Lâm Thị Hương
Ngày soạn: 26/03/2026
Lớp dạy: 11/4, 11/11, 11/13
Thời gian thực hiện: Tuần 28

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TÊN BÀI DẠY: CÔNG CỤ TÍNH CHỈNH MÀU SẮC VÀ CÔNG CỤ CHỌN

Môn: Tin học; Lớp: 11

Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

Học xong bài này, em sẽ:

- Biết các tham số biểu diễn màu của ảnh số.
- Biết một số công cụ chọn đơn giản.
- Thực hiện được một số lệnh chỉnh màu đơn giản

2. Năng lực tin học

2.1 Năng lực chung:

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

- Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời các câu hỏi của giáo viên.
- Năng lực hợp tác và giao tiếp: Học sinh thảo luận nhóm để hoàn thành các yêu cầu của GV đưa ra.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh thực hành được các nhiệm vụ mà giáo viên đưa ra.

2.2 Năng lực tin học:

Hình thành, phát triển chủ yếu các năng lực:

- *NLc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông.*
- *NLe: Hợp tác trong môi trường số.*

2.3 Phát triển các năng lực số cốt lõi

- 1.2.NC1a (Đánh giá dữ liệu, thông tin): Quan sát và đánh giá được chất lượng ảnh số (độ sáng, độ tương phản, màu sắc) để xác định nhu cầu chỉnh sửa phù hợp.

- 3.1.NC1a (Phát triển nội dung số): Sử dụng các phần mềm chỉnh sửa ảnh (GIMP) để tác động vào nội dung hình ảnh, tạo ra các sản phẩm ảnh có chất lượng tốt hơn.

3. Phẩm chất:

Hình thành và phát triển phẩm chất: Hình thành ý thức trách nhiệm, tính cẩn thận khi làm việc nhóm, phẩm chất làm việc chăm chỉ, chuyên cần để hoàn thành một nhiệm vụ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính giáo viên
- Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 11

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Khởi động

- a) **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học
- b) **Nội dung:** Giáo viên nêu vấn đề và đặt câu hỏi, HS lắng nghe và trả lời
- c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh
- d) **Tổ chức thực hiện:**
 - GV nêu vấn đề: Khi em đi in ảnh, nhiều khi ảnh nhận được trông rất xỉn mù, khác xa với tấm hình mà em đã chọn. Có bao giờ em thắc mắc Và hỏi cửa hàng tại sao? Để trả lời được những câu hỏi đó, chúng ta cùng đến với bài học hôm nay.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động 2.1: Công cụ tinh chỉnh màu sắc

- a) **Mục tiêu:** Biết các tham số biểu diễn màu của ảnh số. Biết một số công cụ chọn đơn giản.
- b) **Nội dung:** Giáo viên giảng giải, học sinh lắng nghe, thảo luận và trả lời
- c) **Sản phẩm:** Kết quả của học sinh
- d) **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc hoạt động 1 và trả lời câu hỏi sau: <i>theo em bức ảnh này gặp vấn đề gì ? Cần làm gì để ảnh đẹp hơn ?</i>	1. Công cụ tinh chỉnh màu sắc - GIMP Cung cấp một số công cụ tinh chỉnh màu sắc cho ảnh số. Các lệnh chỉnh màu sắc nằm

- GV chia cả lớp thành 4 nhóm, thảo luận các nội dung sau: + Nhóm 1, 2: Tìm hiểu công cụ chỉnh độ sáng và độ tương phản, công cụ cân bằng màu. + Nhóm 3,4: Tìm hiểu công cụ chỉnh màu sắc. - GV gọi đại diện các nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. - GV lưu ý với HS: Nháy chọn vào ô Preview để xem chút kết quả khi chỉnh xong mà chưa thấy phù hợp thì quay lại bước trước đó. Khi chỉnh màu sắc nên chú ý để màu sắc cân bằng, tránh chỉnh quá đà làm bức ảnh trong bị giả. - GV mở rộng vấn đề bằng câu hỏi sau: Nếu em muốn làm màu của các bông hoa thực được đồ hơn thì dùng công cụ gì? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS nắm rõ yêu cầu, thực hiện theo các bước GV hướng dẫn. - HS các nhóm thực hiện thảo luận. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS trình bày kết quả mình đã thực hiện được Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của HS, chuyển sang nội dung thực hành mới.	trong khoảng chọn color gồm: + Công cụ chỉnh độ sáng và độ tương phản. + Công cụ cân bằng màu. + Công cụ chỉnh màu sắc.
---	--

Hoạt động 2.2: Vai trò, ý nghĩa và cách thiết lập vùng chọn

a) Mục tiêu: Biết một số công cụ chọn đơn giản.

b) Nội dung: Giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận nhóm

c) Sản phẩm: Kết quả thảo luận của học sinh

d) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ	2. Vai trò, ý nghĩa và cách thiết

- GV Yêu cầu HS đọc hoạt động 2 và trả lời câu hỏi: *Với bức ảnh quả táo màu đỏ hình 26.3a em có nghĩ ra cách chỉnh màu trên toàn bộ ảnh để thu được trái táo gồm hai nửa với màu sắc khác nhau như hình 26.3b hay không?*

- GV chia cả lớp thành 4 nhóm, thảo luận hoàn thành bảng sau:

Công cụ	Chức năng
Rectangle Select Tool	
Ellipse Select Tool	
Free Select Tool	

- GV gọi đại diện các nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình.

- GV trình bày ý nghĩa của tổ hợp phím Alt+Ctrl và Alt+Shift.

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi sau: *Nếu ảnh có hình một chiếc đĩa hình tròn, em dùng công cụ nào để chọn chiếc đĩa đó? Phím tắt công cụ đó là gì ?*

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS lắng nghe GV trình bày.
- HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo kết quả thực hiện

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, nhắc nhở một số lỗi HS còn mắc phải, GV chốt lại nội dung.

lập vùng chọn

- Vùng chọn giúp em chỉnh sửa trong từng phần của ảnh.

Ba công cụ thường được dùng để tạo vùng chọn như sau:

Công cụ	Chức năng
Rectangle Select Tool	Tạo một vùng chọn hình chữ nhật. Phím tắt R
Ellipse Select Tool	Tạo một vùng chọn hình tròn hoặc hình Elip. Phím tắt E
Free Select Tool	Tạo một vùng chọn có hình dạng tùy ý

Hoạt động 3: Thực hành

a) Mục tiêu: Khắc sâu kiến thức đã học thông qua thực hành

b) Nội dung: Giáo viên giao bài tập, học sinh thảo luận nhóm và hoàn thành thực hành

c) Sản phẩm: Bài thực hành của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm, hoàn thành các nhiệm vụ thực hành trang 125, 126, 127 sgk.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ cách làm
NV1: Chính độ sáng, độ tương phản và màu sắc cho ảnh trong hình 26.4
NV2: Thực hành tạo vùng chọn và thực hiện các lệnh chỉnh độ sắc nét và cân bằng màu cho vùng đã chọn cho ảnh trong hoạt động 1

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày kết quả thực hành theo nhóm GV đã phân công

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, GV chuẩn kiến thức.

Hoạt động 4: Luyện tập

a) Mục tiêu: củng cố, khắc sâu kiến thức đã học thông qua làm bài tập

b) Nội dung: Giáo viên hướng dẫn, học sinh thực hành

c) Sản phẩm: Kết quả học sinh thực hành

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm, hoàn thành bài tập luyện tập trang 127 sgk.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo kết quả thảo luận

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá kết quả nắm bắt kiến thức của HS thông qua các hoạt động luyện tập.

Hoạt động 5: Vận dụng

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống

b) Nội dung: Giáo viên đưa ra bài tập, yêu cầu học sinh hình thành nhóm, thảo luận, đưa ra kết quả

c) Sản phẩm: Kết quả thực hiện của học sinh

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS bắt cặp, hoàn thành bài tập vận dụng trang 127 sgk.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Đại diện HS trình bày

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá quá trình học tập của HS, kết thúc bài học.